

Nhân tố ảnh hưởng chất lượng thẩm định dự án đầu tư của Ngân hàng Thương mại

Hiện nay cho vay vốn theo dự án đang ngày càng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu dư nợ cho vay của Ngân hàng thương mại. Bản thân hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) nói chung và chi nhánh các tỉnh miền Đông Nam Bộ nói riêng, đối tượng cho vay vốn chủ yếu là hộ sản xuất, nhưng cũng đang chuyển mạnh sang cho vay theo dự án đầu tư. Đó là dự án của hộ gia đình, của kinh tế trang trại, của hộ kinh doanh cho đến dự án của doanh nghiệp, hay các dự án có quy mô lớn về thủy điện, xi măng,... trên địa bàn. Theo đó chất lượng cho vay phụ thuộc rất lớn vào chất lượng thẩm định dự án đầu tư. Vậy dự án đầu tư là gì, khái niệm và nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thẩm định dự án đầu tư ra sao! Sau đây bài viết xin bàn đến các nội dung đó.

• **THS. NGUYỄN VĂN LÂM**

Giám đốc Agribank Bình Phước

KHAI NIỆM DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Trước khi có Luật xây dựng năm 2003 và Luật đầu tư năm 2005, thuật ngữ "Dự án đầu tư" vẫn chưa có một định nghĩa hoàn chỉnh theo luật. Tùy theo góc độ nhìn nhận đánh giá, có một số quan điểm khác nhau về lĩnh vực này.

- Một số tài liệu cho rằng, dự án đầu tư là một tập hợp hồ sơ tài liệu trình bày một cách chi tiết và hệ thống các hoạt động sẽ được thực hiện với các nguồn lực và chi phí, được bố trí theo một kế hoạch chặt chẽ nhằm đạt được những hiệu quả cụ thể để thực hiện những mục tiêu kinh tế - xã hội nhất định.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNNVN) trong một số văn bản ban hành cho rằng dự án đầu tư là một tập hợp những đề xuất về nhu cầu vốn, cách thức sử dụng vốn, kết quả tương ứng thu được trong một khoảng thời gian xác định đối với hoạt động cụ thể để sản xuất kinh doanh, dịch vụ, đầu tư phát triển hoặc phục vụ đời sống.

- Ngân hàng thế giới (WB) xem dự án đầu tư là tổng thể các chính sách, hoạt động và chi phí liên quan với nhau được hoạch định nhằm đạt những mục tiêu nhất định trong một thời gian nhất định.



• Nghị định số 52/1999/NĐ-CP giải thích thích dự án đầu tư là một tập hợp những đề xuất có liên quan đến việc bỏ vốn để tạo mới, mở rộng hoặc cải tạo những cơ sở vật chất nhất định nhằm đạt được sự tăng trưởng về số lượng hoặc duy trì, cải tiến, nâng cao chất lượng của sản phẩm hoặc dịch vụ trong khoảng thời gian xác định.

• Luật Xây dựng năm 2003 định nghĩa dự án đầu tư xây dựng công trình là tập hợp các đề xuất có liên quan đến việc bỏ vốn để xây dựng mới, mở rộng hoặc cải tạo những công trình xây dựng nhằm mục đích phát triển, duy trì, nâng cao chất lượng công trình hoặc sản phẩm, dịch vụ trong một thời hạn nhất định. Dự án xây dựng công trình bao gồm phần phân thuyết minh và phần thiết kế cơ sở. Luật Đầu tư năm 2005 xác định: dự án đầu tư là tập hợp các đề xuất bỏ vốn trung và dài hạn để tiến hành các hoạt động đầu tư trên địa bàn cụ thể trong khoảng thời gian xác định.

Theo bài viết thì quan điểm đầu tiên về dự án đầu tư được coi là sát thực tế, có tính bao quát và đầy đủ hơn cả.

KHAI NIỆM THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Thẩm định dự án đầu tư là quá trình kiểm tra, đánh giá một cách khách quan có khoa học trên nhiều phương diện từ các căn cứ, dữ liệu và chuẩn mực liên quan đến dự án, để đưa ra những nhận xét, kết luận về tính khả thi, hiệu quả của dự án nhằm quyết định đầu tư đúng hướng.

Dưới góc độ của ngân hàng (nhà tài trợ vốn) thì thẩm định dự án là việc kiểm tra, phân tích, đánh giá về hiệu quả tài chính và khả năng trả nợ vốn vay những rủi ro có thể xảy ra đối với dự án, nhằm đưa ra kết luận về việc cho vay hay không cho vay.

CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ:

Chất lượng thẩm định dự án đầu tư của các NHTM do nhiều nhân tố tác động và được thể hiện bằng kết quả thẩm định của cán bộ thẩm định để đưa ra kết luận về hiệu quả tài chính của dự án và những vấn đề khác có liên quan trực tiếp đến dự án, làm căn cứ để ngân hàng quyết định tài trợ vốn cho dự án.

Những nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thẩm định dự án đầu tư bao gồm:

Nhân tố chủ quan

Nhân tố chủ quan là những nhân tố có liên quan trực tiếp đến ngân hàng, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng thẩm định như: các quy định về nghiệp vụ cho vay đối với khách hàng, quản trị điều hành công tác tín dụng, quản trị rủi ro, quy trình và kỹ năng thẩm định, kiểm soát tín dụng, con người làm công tác thẩm định, cơ sở vật chất của ngân hàng.

• Quy định về nghiệp vụ cho vay đối với khách hàng của NHTM là cơ sở để các ngân hàng xem xét cho vay đối với khách hàng. Đó là những quy định về những nguyên tắc và điều kiện tín dụng, thẩm định cho vay... quy định càng cụ thể rõ ràng, chặt chẽ, mang tính thực tiễn cao thì chất lượng thẩm định các dự án được nâng lên rõ rệt; ngược lại nếu quy định này lỏng lẻo, chung chung, hiểu theo nghĩa nào cũng được dễ dẫn đến những sơ hở trong việc cho vay và dĩ nhiên là ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng.

• Việc quản trị điều hành trong công tác tín dụng nói chung và trong việc quản trị rủi ro, thẩm định cho vay nói riêng có ý nghĩa rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng thẩm định, theo đó các quy định về phân công, phân nhiệm, trách nhiệm của những người có liên quan đến việc cho vay như: người đề xuất, người thẩm định và người quyết định cho vay được phân định rõ ràng. Các biện pháp phòng ngừa rủi ro, các quy định về giới hạn tín dụng, chất lượng tín dụng và trách nhiệm vật chất có liên quan.

• Quy trình, kỹ năng và phương pháp thẩm định dự án rõ ràng, khoa học là cơ sở tạo lên chất lượng công tác thẩm định. Một ngân hàng có quy trình thẩm định chặt chẽ, theo đó hồ sơ dự án được thẩm định như thế nào, luân chuyển ra sao, qua mấy tay kiểm soát, thẩm định như thế nào, thẩm định cái gì, cách thức, kỹ thuật thẩm định, phương pháp thẩm định, nếu lượng hết được những vấn đề đó thì chất lượng thẩm định sẽ đạt được. Ngược lại một quy trình, phương pháp thẩm định bất hợp lý, luộm thuộm, không bài bản, chắc chắn dẫn tới kết quả thẩm định dự án không cao, khó dựa vào đó để đưa ra quyết định đầu tư chính xác.

Phương pháp thẩm định hợp lý giúp cán bộ thẩm



định phân tích dự án, tính toán hiệu quả của dự án một cách nhanh chóng, chính xác, tin cậy. Tuy nhiên, mỗi dự án có những đặc trưng nhất định mà mỗi chỉ tiêu chỉ phản ánh được một khía cạnh nào đó của dự án và đều có những ưu, nhược điểm nhất định. Vì thế, nếu chỉ sử dụng một phương pháp hoặc một chỉ tiêu thẩm định dự án thì kết quả thẩm định có thể không toàn diện, do đó, độ tin cậy không cao.

• Con người mà trực tiếp là cán bộ làm công tác thẩm định dự án là nhân tố quyết định chất lượng thẩm định dự án. Một ngân hàng có quy chế về cho vay đối với khách hàng rõ ràng đến đâu, quản trị điều hành tốt đến mấy quy trình và phương pháp thẩm định tiên tiến đến mức độ nào đi nữa, nếu cán bộ tác nghiệp, cán bộ thẩm định không có năng lực, trình độ chuyên môn, kiến thức pháp luật, tin học, ngoại ngữ, nắm bắt thông tin... thì chất lượng thẩm định không đảm bảo, thiếu sự tham mưu cho lãnh đạo trong việc quyết định cho vay và tất nhiên ảnh hưởng đến chất lượng khoản vay, đến rủi ro tín dụng, thậm chí dẫn đến vi phạm pháp luật.

Mặt khác vấn đề đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ làm công tác thẩm định, có tác động không nhỏ đến chất lượng thẩm định. Thẩm định là ý chí của con người kết tinh vào báo cáo thẩm định, nếu ý chí đó không minh bạch, trong sáng vì động cơ nào đó chi phối, thì chất lượng thẩm định cũng méo mó đi và tất yếu dẫn đến việc cho vay sai.

Tính độc lập trong thẩm định có ý nghĩa quan trọng đến chất lượng thẩm định, nếu trong quá trình thẩm định, cán bộ thẩm định bị tác động từ bên ngoài hoặc từ cấp trên... thì kết quả thẩm định thiếu khách quan.

- Cơ sở vật chất của ngân hàng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng thẩm định dự án đầu tư. Hoạt động thẩm định khó có thể đạt chất lượng nếu sở vật chất, công nghệ ngân hàng lạc hậu. Cơ sở vật chất kỹ thuật của ngân hàng bao gồm: các phương tiện, trang thiết bị, máy tính, mạng thông tin tin dụng liên ngân hàng... Cùng với sự phát triển nhanh của công nghệ tin học, các ngân hàng đã không ngừng hiện đại hoá công nghệ phục vụ các hoạt động của ngân hàng nói chung và công tác thẩm định nói riêng. Hệ thống trang thiết bị công nghệ thông tin hiện đại giúp cán bộ thẩm định có thể truy cập vào các cơ sở dữ liệu để lựa chọn các thông tin thích hợp, xử lý thông tin kịp thời, tiết kiệm được thời gian và chi phí. Mặt khác nhờ các tiện ích của tin học nên việc thẩm định hiệu quả tài chính, dòng tiền, độ nhạy... của dự án được máy tính hỗ trợ.

Nhân tố khách quan

Nhân tố khách quan tác động đến chất lượng thẩm định, đó là những nhân tố nằm ngoài ý chí của ngân hàng như: cơ chế, chính sách, pháp luật của nhà nước, những vấn đề liên quan đến chủ đầu tư, các rủi ro bất khả kháng có thể xảy ra trong quá trình thực hiện dự án...

- Cơ chế chính sách rõ ràng, đồng bộ, nhất quán



Lễ khai giảng khóa đào tạo thực sĩ Quản trị Tài chính - Ngân hàng. Chương trình liên kết đào tạo Đại học Ngân hàng - Đại học Khoa học Ứng dụng Tây Bắc - Thụy Sĩ

và có tính ổn định lâu dài sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho ngân hàng chủ động thực hiện thẩm định dự án đầu tư một cách độc lập, khách quan trên cơ sở pháp luật. Các văn bản pháp luật thường tác động trực tiếp đến việc thẩm định dự án đầu tư như: Luật các tổ chức tín dụng, Luật doanh nghiệp nhà nước, Luật doanh nghiệp, Luật xây dựng, Luật đầu tư, Luật đất đai, Luật thương mại, Luật dân sự, Luật hợp tác xã, Luật kế toán...

- Về phía chủ đầu tư, đây là chủ thể có tính quyết định đến sự thành công của dự án. Trong thực tế không ít chủ đầu tư trong quá trình chuẩn bị đầu tư chưa nghiên cứu, khảo sát kỹ các vấn đề có liên quan đến việc lập và triển khai thực hiện dự án như địa chất công trình, khí hậu thủy văn, nguồn cung cấp nguyên vật liệu và những khó khăn khác dẫn đến khi thi công bị sạt lún, thiếu vốn thực hiện dự án, thiếu nguyên liệu trong sản xuất... Nhiều chủ đầu tư, nhất là những doanh nghiệp vừa và nhỏ, không có khả năng thiết lập, kiểm tra dự án, thường khoán trắng cho tư vấn mà tư vấn đã lập, thì các chỉ tiêu, thông số liên quan đến dự án được gạt dũa dần đến hiệu quả của dự án trên trên giấy là khá thi, nhưng thực chất bên trong nó còn nhiều vấn đề nan giải gây khó khăn cho việc thẩm định.

- Tính minh bạch về tình hình tài chính của doanh nghiệp cũng còn nhiều vấn đề cần bàn, nhiều doanh nghiệp chưa được kiểm toán, khả năng tự chủ về mặt tài chính thấp, vốn tự có tham gia vào dự án gặp khó khăn.

- Khả năng tổ chức quản lý, kinh nghiệm của một số chủ đầu tư còn nhiều hạn chế.

- Dự án đầu tư có đặc điểm là diễn ra trong một thời gian dài, vì thế ngân hàng khó lường trước được những rủi ro bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, biến động thị trường, lạm phát, khủng hoảng kinh tế ở các nước... Đây cũng là những nhân tố có thể ảnh hưởng đến chất lượng thẩm định dự án ■